TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM BÌNH** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2023/HS-ST
Ngày 29-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM BÌNH, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Dương Văn Tiến**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Tấn Ngợi**

2. Bà **Dương Thị Hà**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Mai Hoàng**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Việt Hưng**, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2023/TLST-HS ngày 01/8/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2023/QĐXXST-HS ngày 16/8/2023 đối với bị cáo:

Triệu Tòn D, sinh ngày 08/7/2000; Nơi ĐKHKTT, chỗ ở: Tổ dân phố K, thị trấn L, huyện L1, tỉnh Tuyên Quang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Bố đẻ: Triệu Trùng V, sinh năm 1964; Mẹ đẻ: Triệu Thị L, sinh năm 1963; Anh, chị, em ruột: Có 05 người, bị cáo là thứ năm; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Quyết định số 08/QĐ-XPHC ngày 20/5/2020 của Công an thị trấn Lăng Can, huyện Lâm Bình xử phạt 1.000.000đ về hành Trộm cắp tài sản;

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú *(có mặt tại phiên tòa).*

- Người bào chữa cho bị cáo Triệu Tòn D: Ông Nịnh Hải Nam - Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tuyên Quang. *(có mặt).*

- Bị hại: + Ông Triệu Trùng V, sinh năm 1964

+ Bà Triệu Thị L, sinh năm 1963

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố K, thị trấn L, huyện L1, tỉnh Tuyên Quang. *(đều vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).*

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Triệu Tòn N, sinh năm 1973; địa chỉ: Tổ dân phố K, thị trấn L, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang. *(vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).*

- Người làm chứng:

+ Chị Bàn Thị V1, sinh năm 1979

+ Cháu Triệu Thị V2, sinh năm 2010

+ Anh Triệu Văn C, sinh năm 1990 (người đại diện của Triệu Thị V2)

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố K, thị trấn L, huyện L1, tỉnh Tuyên Quang. *(đều vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Triệu Tòn D, sinh năm 2000, trú tại tổ dân phố K, thị trấn L, huyện Lâm Bình, là con trai và ở cùng nhà với ông Triệu Trùng V, sinh năm 1964 và bà Triệu Thị L, sinh năm 1963. Khoảng 11 giờ ngày 20/4/2023, D đến nhà ông Triệu Tòn N, sinh năm 1973, cư trú cùng tổ dân phố chơi, thấy một số người đang ăn cơm, uống rượu nhà ông N nên D ngồi xuống uống rượu cùng. Khoảng 14 giờ cùng ngày khi mọi người đang uống rượu thì ông V đến nhà ông N chơi và ngồi xuống uống rượu cùng mọi người. D nói "*anh trai làm ruộng ở trên thì cũng nên hỏi con một câu, vì con là con út, con không có tài sản gì, các anh lấy hết tài sản rồi"*. Ông V nói *"mày không có quyền gì để nói"*, D nói tiếp *"các anh lấy vợ ra ở riêng hết, con là con út, con ở với bố mẹ thì sao không có quyền*", ông V nói *"quyền là của tao*", D nói tiếp "*Bố có bao giờ hỏi con gì đâu, con là con út mà toàn qua mặt con*". Sau đó bà Triệu Thị L (mẹ của D) cũng đã uống rượu ở đâu về vào nhà ông N, lúc này D nói *"con không có quyền gì, con là con út, sau này bố mẹ lên với các anh mà ở"*. Ông V nói *"thích làm gì thì làm"*, D nói *"được thích làm gì thì làm thì về đốt nhà luôn"*, đồng thời D đứng dậy cầm 01 chiếc bật lửa ga màu trắng xanh, bằng nhựa, nhãn hiệu HOA VIỆT để trên bàn nhà ông N đi về nhà. Về đến nhà, D dùng bật lửa châm lửa vào mái lá cọ nhà bếp nhưng không cháy, D tiếp tục bật lửa, châm lửa lần thứ 2 đốt vào mái lá cọ bếp thì lửa cháy toàn bộ nhà bếp 02 gian cột gỗ và cháy lan sang đầu hồi nhà ở bằng gỗ, mái lợp bằng Prôximăng, xung quanh ghép ván gỗ tạp. Sau đó mọi người đến dập lửa khống chế được đám cháy. Hậu quả toàn bộ nhà bếp 02 gian và 01 gian nhà ở bằng gỗ bị cháy hoàn toàn, trong đó có 02 cột gỗ trai lý, còn lại là sồi và một số gỗ tạp bị cháy. Qua điều tra xác định nhà bếp và nhà

ở của vợ chồng ông V bà L làm từ khi Triệu Tòn D còn nhỏ, D không có công sức đóng góp gì.

Kết luận định giá tài sản số: 09/KL-ĐGTS ngày 16/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Lâm Bình kết luận toàn bộ nhà bếp và 01 gian nhà ở của ông V, bà L bị hủy hoại có giá trị là 8.050.800đ (tám triệu không trăm năm mươi nghìn tám trăm đồng).

Về vật chứng: Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Bình đã thu giữ 01 chiếc bật lửa màu trắng xanh, bằng nhựa, nhãn hiệu HOA VIỆT.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Triệu Trùng V và bà Triệu Thị L yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 8.050.800đ, bị cáo chưa bồi thường

Cáo trạng số 08/CT-VKSLB ngày 31/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo Triệu Tòn D về tội *"Hủy hoại tài sản"* theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Triệu Tòn D phạm tội *"Hủy hoại tài sản"*.

Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 *(Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo là dân tộc thiểu số cư trú ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức và hiểu biết pháp luật còn nhiều hạn chế)* Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Triệu Tòn D từ 06 tháng đến 09 tháng tù, hạn tù tính từ ngày bị cáo vào Trại giam chấp hành án.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, thuộc hộ nghèo, nên không áp dụng phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo gây thiệt hại về tài sản cho ông Triệu Trùng V và bà Triệu Thị L với tổng giá trị là 8.050.800 đồng; ông V và bà L không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không đề nghị xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bật lửa màu trắng xanh, bằng nhựa, nhãn hiệu HOA VIỆT *(Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 01 tháng 8 năm 2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Bình)*

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo (với lý do là hộ nghèo, có đơn xin miễn án phí) và tuyên quyền kháng

cáo bản án của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 *(Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo là dân tộc thiểu số cư trú ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức và hiểu biết pháp luật còn nhiều hạn chế)* Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Triệu Tòn D mức thấp nhất của khung hình phạt. Về trách nhiệm dân sự: Không buộc bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường do bị hại ông Triệu Trùng V và bà Triệu Thị L không yêu cầu.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt, biên bản làm việc lập ngày 24/8/2023, bị hại ông Triệu Trùng V và bà Triệu Thị L đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì; tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù để bị cáo được vào môi trường cải tạo, rèn luyện để trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Triệu Tòn N xác nhận chiếc bật lửa bị cáo dùng để đốt nhà không phải tài sản thuộc quyền sở hữu của ông N nên ông N không có yêu cầu đề nghị gì. Người làm chứng không khai báo thêm tình tiết mới, phù hợp với lời khai đã trình bày tại cơ quan điều tra.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, không có ý kiến tranh luận với luận tội, đề nghị của đại diện V1 kiểm sát. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Bình, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, phù hợp theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt, bị cáo nhất trí về sự vắng mặt của họ, Hội đồng xét xử căn cứ theo

quy định tại các Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử vắng mặt đối với những người tham gia tố tụng này.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên toà cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng phù hợp với nhau, phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 20/4/2023, Triệu Tòn D, trú tại tổ dân phố K, thị trấn L, huyện Lâm Bình đã có hành vi dùng bật lửa ga đốt hủy hoại toàn bộ ngôi nhà bếp 02 gian và 01 gian nhà ở của ông Triệu Trùng V và bà Triệu Thị L (là bố mẹ đẻ) có tổng giá trị 8.050.800đ (*Tám triệu không trăm năm mươi nghìn tám trăm đồng*). Như vậy, đủ cơ sở xác định bị cáo Triệu Tòn D đã phạm tội *Hủy hoại tài sản* quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc dùng bật lửa đốt nhà sẽ gây thiệt hại về tài sản và hành vi này là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, chỉ vì mâu thuẫn trong cách sinh hoạt hàng ngày với chính bố mẹ đẻ mà đã thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo có nhân thân xấu, bị Công an thị trấn Lăng Can xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản (tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 08/QĐ-XPHC ngày 20/5/2020).

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là *"Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng", "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 *(Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo là dân tộc thiểu số cư trú ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức và hiểu biết pháp luật còn nhiều hạn chế)* Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất ổn định an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, vi phạm pháp luật Nhà nước. Căn cứ vào tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm chung, xét cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo theo quy định tại Điều 38 của Bộ luật hình sự và trong mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Trợ giúp viên pháp lý cũng như đề nghị của các bị hại là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo gây thiệt hại về tài sản có giá trị 8.050.800đ, Bị hại ông Triệu Trùng V và bà Triệu Thị L không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản gì; vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, thuộc hộ nghèo, nên không áp dụng phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ 01 chiếc bật lửa màu trắng xanh, bằng nhựa, nhãn hiệu HOA VIỆT, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội; chiếc bật lửa này bị cáo lấy tại bàn uống nước nhà ông Triệu Tòn N nhưng ông N xác định không phải là tài sản của ông N và không có đề nghị gì. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; tịch thu tiêu hủy đối với chiếc bật lửa trên.

[7] Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định (với lý do là hộ nghèo, có đơn xin miễn án phí). Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo **Triệu Tòn D** phạm tội "Hủy hoại tài sản".

Xử phạt bị cáo Triệu Tòn D 07 (bảy) tháng tù, hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại giam chấp hành án.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bật lửa màu trắng xanh, bằng nhựa, nhãn hiệu HOA VIỆT.

(Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 01 tháng 8 năm 2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Bình).

Bị cáo Triệu Tòn D được miễn 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 29/8/2023. Các bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,

7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo, bị hại, người có QLNVLQ;
- VKSND huyện Lâm Bình;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- CQCSĐT CA huyện Lâm Bình;
- CQTHAHS CA huyện Lâm Bình;
- Chi cục THADS huyện Lâm Bình;
- Bộ phận HSNV CA huyện Lâm Bình;
- Sở Tư pháp;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Văn Tiến